

**BỘ Y TẾ**  
**BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **317** /TM- BVNTW

Hà Nội, ngày **02** tháng **10** năm **2023**

V/v mời báo giá gói dịch vụ: Chăm sóc duy trì - cắt tỉa thâm cỏ, cây trồng viền, cây trồng hàng rào, cây cảnh, cây xanh bóng mát tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024 -2025

Kính gửi: Quý công ty/Nhà cung cấp

Bệnh viện Nhi Trung ương đang có nhu cầu tổ chức thực hiện gói dịch vụ: Chăm sóc duy trì - cắt tỉa thâm cỏ, cây trồng viền, cây trồng hàng rào, cây cảnh, cây xanh bóng mát tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024 -2025 (Danh mục chi tiết tại phụ lục 02 đính kèm).

Để có căn cứ xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện gói cung cấp dịch vụ nêu trên, Bệnh viện Nhi Trung ương kính mời Quý công ty/Nhà cung cấp gửi Hồ sơ báo giá theo thông tin sau:

**1. Hồ sơ báo giá gồm:**

- Thư giới thiệu nộp Hồ sơ báo giá dịch vụ (có đủ thông tin liên hệ với Công ty/nhà cung cấp dịch vụ);
- Văn bản chứng minh Công ty/Nhà cung cấp có chức năng cung cấp dịch vụ (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động);
- Mẫu báo giá theo phụ lục 01 đính kèm

**2. Hình thức nộp:** Bản giấy

**3. Địa điểm nộp:** Văn thư Bệnh viện – tầng 3, Nhà A (nhà 15 tầng) Bệnh viện Nhi Trung ương. Địa chỉ số 18/879 Đường La Thành – Quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.6273.8886

**4. Hạn nộp hồ sơ báo giá:** trong vòng 10 ngày, kể từ ngày thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCQT (2).

**GIÁM ĐỐC**  
**BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG**  
**Trần Minh Điền**

**PHỤ LỤC 01**

Mẫu báo giá

**TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Trung ương

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh.....được cấp bởi....”

Căn cứ thông báo mời báo giá của Bệnh viện Nhi Trung ương và khả năng cung cấp của đơn vị, chúng tôi xin gửi bản báo giá dịch vụ chăm sóc duy trì - cắt tỉa thâm cỏ, cây trồng viên, cây trồng hàng rào, cây cảnh, cây xanh bóng mát tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024 -2025, cam kết đáp ứng đầy đủ về hạng mục chăm sóc, khối lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng dịch vụ của Quý Bệnh viện quy định tại Phụ lục 02 – công văn số: **317** /TM-BVNTW ngày 02/10/2023 theo đúng yêu cầu, cụ thể như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Thời gian thực hiện dịch vụ	Đơn giá (VND) đã gồm toàn bộ thuế phí, chi phí vận chuyển	Thành tiền (VND)
I	Hạng mục chăm sóc, duy trì cắt tỉa cây cảnh, cây xanh, thâm cỏ cây trồng viên, hàng rào ngoại cảnh (trọn gói các danh mục, yêu cầu kỹ thuật, chất lượng dịch vụ, khối lượng chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm công văn mời chào giá của Bệnh viện Nhi Trung ương)	tháng	24	....đồng/tháng	
II	Hạng mục thuê chậu cây cảnh, chăm sóc, duy trì đặt trong sảnh, hành lang các tòa nhà (trọn gói các danh mục, yêu cầu kỹ thuật, chất lượng dịch vụ, khối lượng chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm công văn mời chào giá của Bệnh viện Nhi Trung ương)	tháng	24	....đồng/tháng	
III	Hạng mục cắt tỉa, chăm sóc duy trì cây xanh bóng mát (trọn gói các danh mục, yêu cầu kỹ thuật, chất lượng dịch vụ, khối lượng chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm công văn mời chào giá của Bệnh viện Nhi Trung ương)	tháng	24	....đồng/tháng	
<b>Tổng cộng</b>					
<b>Bảng chữ:</b>					

- Giá chào là giá đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí nhân công, máy móc thiết bị, dụng cụ, vật liệu thực hiện dịch vụ ... thực hiện địa điểm Bệnh viện Nhi Trung ương và các chi phí khác phát sinh (nếu có) .

- Báo giá có hiệu lực: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

**Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá**  
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

*Handwritten signature*

## PHỤ LỤC 02 - DANH MỤC, TIÊU CHÍ KỸ THUẬT, KHỐI LƯỢNG

Gói dịch vụ: Chăm sóc duy trì - cắt tỉa thảm cỏ, cây trồng viên, cây trồng hàng rào, cây cảnh, cây xanh bóng mát tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2024 -2025

(Kèm theo Thư mời báo giá số: 317 / TM-BVNTW ngày 02/10/2023)

### I. Hạng mục chăm sóc, duy trì cắt tỉa cây cảnh, cây xanh, thảm cỏ cây trồng viên, hàng rào ngoại cảnh

TT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng	Yêu cầu tiêu chí kỹ thuật
<b>I</b>	<b>Khu vực Trung tâm sơ sinh</b>			
1	Khóm hoa ngũ sắc	m2	20	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật, cắt tỉa, nhặt cỏ dại, vệ sinh, thay thế khi cây hỏng.
<b>II</b>	<b>Khu vực Cấp cứu chống độc</b>			
1	Thảm cỏ nhung	m2	50	
2	Cây trồng viên	m2	5	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
3	Cây trồng khóm (Ngẫu)	Khóm	5	
<b>III</b>	<b>Khu vườn hoa nhà Tâm linh</b>			
1	Thảm cỏ lá tre	m2	1.000	
2	Cây thảm (chuối ngọc)	m2	30	
3	Cây trồng thảm (tai tượng)	m2	10	
4	Cây đường viên (bông nổ)	m2	30	
5	Cây trồng khóm (Ngẫu)	Khóm	6	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
6	Cây leo (hoa Zum)	Cây	3	
7	Cây hoa (hoa hồng)	Cây	7	
8	Cây trồng chậu (hoa giấy)	Chậu	15	
9	Cây Nhài tây trồng viên	Cây	1.180	
10	Cây tóc tiên	m2	70	
11	Bồn trồng hoa trung tâm (hoa trang trí theo mùa)	m2	23	Trồng mới cây hoa theo mùa như cúc vạn thọ, xác pháo tối thiểu thay loại hoa 3 lần/năm. Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>IV</b>	<b>Khu vực bãi xe Nhà Tâm linh</b>			
1	Cây trồng viên	m2	3	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật, cắt tỉa, nhặt cỏ dại, vệ sinh, thay thế khi cây hỏng.
2	Cây trồng đơn lẻ (Ngẫu)	Cây	3	
<b>V</b>	<b>Mặt trước Trung tâm Quốc tế</b>			
1	Thảm cỏ nhung	m2	150	
2	Cây trồng thảm	m2	40	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỏ dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
3	Cây đường viên	m2	10	
4	Cây trồng khóm (hoa Mỏ két)	Khóm	30	

*Handwritten signature*

TT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng	Yêu cầu tiêu chí kỹ thuật
5	Cây trồng mới (hoa Mỏ két)	m2	130	Thay cây cũ (hoa Mỏ két) trồng mới cây (hoa Mỏ két). Cây cao 30-35cm mật độ cây 15-17 cây/m2. Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ có dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>VI</b>	<b>Mặt trước phòng Công tác xã hội</b>			
1	Cây trồng thâm quanh các góc	m2	12	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ có dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>VII</b>	<b>Khu Điều trị Ban ngày - Vườn hoa đài phun nước</b>			
1	Thảm cỏ lá tre	m2	90	
2	Cây trồng thâm thân bò (đôi môi, thiên thanh)	m2	40	
3	Cây trồng đường viền (chuối Ngọc)	m2	3	
4	Cây trồng đơn lẻ (Ngâu)	Cây	9	
5	Cây trồng khóm (Cọ)	Khóm	2	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ có dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>VIII</b>	<b>Khu Điều trị Ban ngày - Sân khoa khám và điều trị</b>			
1	Cây trồng thâm thân đứng (bạch trinh, ngọt bút)	m2	170	
2	Cây trồng khóm (cây ngâu, ngũ gia bì)	Khóm	7	
3	Cây hoa hồng	Cây	4	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ có dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>IX</b>	<b>Bồn cây quanh bãi xe nhân viên</b>			
1	Cây trồng thâm thân bò (thiên thanh)	m2	60	
2	Cây trồng thâm thân đứng (hoa giấy)	m2	70	
3	Cây trồng thâm (Nguyệt quế)	m2	32	
4	Thảm cỏ lá tre	m2	30	
5	Cây trồng khóm	Khóm	7	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ có dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>X</b>	<b>Khu hội trường J</b>			
1	Bồn trồng thâm cây Dạ yến thảo tím	m2	60	
2	Bồn trồng thâm cây Trinh nữ	m2	20	
3	Cây đường viền (Chuối ngọc)	m2	14	
4	Bồn trồng thâm cây Mỏ két	m2	40	
5	Bồn trồng thâm cây thân bò (Thiên thanh)	m2	40	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ có dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
6	Cây trồng mới trước cửa hội trường (Hoa mỏ két, dạ yến thảo)	m2	174	Thay cây cũ (Hoa mỏ két, dạ yến thảo) trồng mới cây (Hoa mỏ két, dạ yến thảo). Cây cao 30-35cm mật độ cây 15-17 cây/m2. Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ có dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>XI</b>	<b>Hàng rào sân chơi khoa khám sinh C</b>			
1	Cây trồng thâm (Nguyệt quế)	m2	30	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ có dại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.

TT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng	Yêu cầu tiêu chí kỹ thuật
<b>XII</b>	<b>Tiểu cảnh sân D khoa khám bệnh</b>			
1	Cây cảnh trồng khóm	Khóm	2	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỡ đại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
2	Cây Thiên tuế	Cây	2	
3	Cây trồng thảm (cỏ bạch chỉ)	m <sup>2</sup>	20	
4	Cỏ bạch chỉ, hồng môn (Sảnh tiếp đón)	m <sup>2</sup>	20	Thay cây cũ (Cỏ bạch chỉ) trồng mới cây (Cỏ bạch chỉ, hồng môn). Cây cao 8-10cm mật độ 35-37 cây/m <sup>2</sup> . Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỡ đại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>XIII</b>	<b>Khu nhà vệ sinh công cộng sau nhà K</b>			
1	Cây trồng thảm thân đứng (trúc quân tử)	m <sup>2</sup>	5	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỡ đại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
2	Cây trồng thảm (Mẫu đơn, tía tô cảnh)	m <sup>2</sup>	3	
3	Cây trồng thảm thân bò (cỏ lạc)	m <sup>2</sup>	20	
4	Cây trồng khóm (Ngâu)	Khóm	1	
<b>XIV</b>	<b>Sảnh lối lên hậu cần</b>			
1	Cây trồng thảm	m <sup>2</sup>	80	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỡ đại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
<b>XV</b>	<b>Hai bên lối lên sảnh Cấp cứu chống độc</b>			
1	Cây trồng thảm (Bạch trình)	m <sup>2</sup>	15	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỡ đại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
2	Thảm cỏ nhung	m <sup>2</sup>	50	
3	Cây trồng thảm (ngũ sắc)	m <sup>2</sup>	15	
<b>XVI</b>	<b>Nhà cầu K</b>			
1	Cây Hồng môn (Tiểu cảnh)	m <sup>2</sup>	20	Thay cây cũ (Cỏ bạch chỉ, lưỡi hổ) trồng mới cây (Cây hồng môn). Cây cao 8-10cm mật độ 35-37 cây/m <sup>2</sup> . Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỡ đại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
2	Trúc quân tử, tía tô cảnh (Tiểu cảnh)	m <sup>2</sup>	28	Thay cây cũ (Trúc quân tử, tía tô cảnh) trồng mới cây (Trúc quân tử, tía tô cảnh). Cây cao 8-10cm mật độ 40-45cây/m <sup>2</sup> . Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỡ đại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
3	Cây hoa Nhài tây trồng viền	Cây	50	Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật nhỏ cỡ đại, cắt tỉa, vệ sinh, trồng dặm, thay thế khi cây hỏng.
4	Cây Mai vạn phúc	Cây	5	
5	Cây Lưỡi hổ	Cây	50	
6	Cỏ Bạch chỉ	Cây	400	
7	Cây Bạch trình	Cây	90	

- **Yêu cầu chất lượng dịch vụ:**

- Bãi cỏ xanh, bằng phẳng, cỏ sinh trưởng phát triển tốt, chiều cao cỏ đạt từ 7-10 (cm), được xén phẳng, tròn đều theo mép vỉa, vàng đất. Bãi cỏ không loang lổ, không có cây dại, không sâu bệnh, không có rác tồn, gạch đá..
- Cây trồng viền hàng rào liên tục, không đứt đoạn, màu sắc tự nhiên, đảm bảo độ cao, chiều rộng theo yêu cầu của Bệnh viện, không sâu bệnh, không có rác...
- Cây trồng mảng, cây trồng khóm, cây hoa lưu niên màu sắc tự nhiên, không rỗng, hồng, không bị sâu bệnh, đảm bảo độ cao tối thiểu theo yêu cầu của Bệnh viện, toàn mảng không nhấp nhô, gốc cây không có rác, cỏ cây dại...
- Cây cảnh đơn lẻ khoẻ, có độ cao phù hợp tùy theo đặc điểm sinh học từng chủng loại, hài hoà với cảnh quan, cây không bị sâu bệnh, không bị gãy cành, ngọn, lá tươi có màu sắc xanh tự nhiên, không có lá úa, vàng đất quanh gốc cây tròn đều, hãm phần gốc cây để giữ ẩm, gốc cây không có rác, cỏ cây dại.

**II. Hạng mục thuê chậu cây cảnh, chăm sóc, duy trì đặt trong sảnh, hành lang các tòa nhà**

TT	Danh mục	Kích thước		Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu tiêu chí kỹ thuật	Yêu cầu chất lượng dịch vụ
		Chậu sứ	Chiều cao				
1	Cây Thiết mộc lan	Φ 50 cm	1.5 - 1.7(m)	Chậu cây	78	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chậu trồng chất liệu sứ, màu trắng; đĩa nhựa lót chậu màu trắng;</li> <li>- Cây cảnh trồng chậu đúng chủng loại, đáp ứng theo yêu cầu;</li> <li>- Duy trì, chăm sóc: Cắt tỉa cành, uốn sửa, tạo dáng cây cảnh tạo dáng đẹp, phù hợp cảnh quan. Cắt xén cỏ, nhổ cỏ dại (nếu có); Tưới nước, bón phân thích hợp cho từng chủng loại cây;</li> <li>- Kiểm tra sâu, bệnh của cây và phun thuốc diệt sâu, bệnh (nếu có) và kịp thời điều trị. Khi cây hỏng, héo úa cần thay thế cây đúng chủng loại và kích thước như ban đầu trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Bệnh viện.</li> <li>- Bộ chậu khuôn đúc xi măng cao cấp</li> <li>- Chăm sóc duy trì: Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật. Nhật có dại, vệ sinh, cắt tỉa hoa tàn và lá vàng úa cho ang hoa luôn tươi đẹp. Khi hoa tàn cần phải nhổ cây thay hoa mới theo mùa.</li> <li>- Cây hoa được trồng theo kiểu nanh sấu (so le). Mật độ trồng phụ thuộc vào chiều cao và tán cây hoa đảm bảo hài hòa tươi sắc.</li> <li>- Trồng thay cây hoa theo mùa (4mùa/1 năm) xác pháo, hồng môn, cúc vạn thọ, hoa hải đường...</li> </ul>	Cây trồng luôn xanh tốt, thân lá sạch, không bụi bẩn, không bị rầy, sâu bệnh phá hoại, không có cành lá úa, khô héo, trong bồn chậu không có rác, chậu bóng sáng sạch, không nứt vỡ, đảm bảo đặt đúng thiết kế, mỹ quan theo yêu cầu của Bệnh viện.
2	Cây Kim tiền	Φ 50 cm	70 - 90 (cm)	Chậu cây	33		
3	Cây Vạn niên thanh	Φ 50 cm	1.5 - 1.7(m)	Chậu cây	82		
4	Cây Trúc mây	Φ 50 cm	1.5 - 1.7(m)	Chậu cây	26		
5	Ang hoa	Φ 80 cm	80 - 82 (cm)	<b>Bộ</b> (gồm chân + chậu + cây hoa theo mùa)	44		

### III. Hạng mục cắt tỉa, chăm sóc duy trì cây xanh bóng mát

#### 1. Hạng mục cây xanh bóng mát

##### 1.1. Danh mục, số lượng, kích thước cây

STT	Danh mục cây	Kích thước cây		Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất cắt tỉa
		Đường kính (cm)	Chiều cao (m)			
1	Nhóm 1- Cây xanh bóng mát (Cây lan trắng, vú sữa, tường vi)	Φ ( 05-15)	07-09	Cây	47	Tần suất cắt tỉa thực hiện tối thiểu 1 lần/1 năm đảm bảo cây bóng mát sinh trưởng phát triển tốt, thân thẳng, cân tán, gọn tán, lá xanh tự nhiên
2	Nhóm 2 – Cây xanh bóng mát (Cây Nhài tây, đại đỏ, phi lao, Bằng lăng, lan trắng, nhướng, vú sữa, muồng, đại trắng, giáng hương, ngâu, nhãn, sấu)	Φ ( 10-20)	04-10	Cây	76	
3	Nhóm 3 – Cây xanh bóng mát (Cây chẹo, nhài tây, đại đỏ, phi lao, bằng lăng, lan tây, nhướng, vú sữa, sưa trắng, phượng vĩ, sao đen, si, xoài, sấu)	Φ (20-35)	07-15	Cây	48	
4	Nhóm 4 – Cây xanh bóng mát (Cây Bằng lăng, chẹo, tềch, nhướng, sưa trắng, phượng vĩ, muồng đen, sấu)	Φ (20-35)	15-20	Cây	10	
5	Nhóm 5 – Cây xanh bóng mát (Cây Nhài tây, đại đỏ, phi lao, Bằng lăng, lan trắng, nhướng, vú sữa, muồng, đại trắng, giáng hương, ngâu, nhãn, sấu)	Φ (35-45)	10-20	Cây	25	
6	Nhóm 6 – Cây xanh bóng mát (Cây chẹo, cây lan tây vàng, cây Phượng Vỹ, cây muồng đen, cây sấu)	Φ (45-60)	14-20	Cây	28	
7	Nhóm 7 – Cây xanh bóng mát (Cây Phượng vĩ, muồng đen, sấu, đa lan, muồng vàng)	Φ ( 75-85)	14-16	Cây	5	
9	Nhóm 9 – Cây Dừa, Cọ	Φ (05-10)	10-15	Cây	22	
10	Nhóm 10 – Cây Dừa, Cọ	Φ (14-16)	14-16	Cây	3	
11	Nhóm 11 – Cây Dừa, Cọ	Φ (25-30)	14-16	Cây	15	
<b>Tổng cộng</b>				<b>Cây</b>	<b>290</b>	



## 1.2. Yêu cầu kỹ thuật

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu chất lượng dịch vụ
1	Duy trì chăm sóc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng trừ sâu bệnh hại: duy trì kiểm tra bằng cách quan sát các triệu chứng định kỳ hàng tuần kịp thời khi phát hiện bệnh (mối xông, sâu đục thân, sâu ăn lá, rệp, muỗi, nấm, đốm vòng, bệnh thối rễ...). Khi phát hiện bệnh cần áp dụng các biện pháp thủ công, sinh học kết hợp thuốc bảo vệ thực vật để bảo vệ cây bóng mát;</li> <li>- Làm cỏ, xới xáo gốc cây: Định kỳ 1 lần/tháng, trong khoảng đường kính gốc 0.8-1m. Dùng cuốc nhỏ xới xáo xung quanh gốc, nhặt sạch cỏ dại, gạch đá và làm văng để giữ nước tưới, phân bón (đối với cây trồng trên thảm cỏ có thể không tạo văng để đảm bảo tính mỹ quan);</li> <li>- Bón phân thúc:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phân NKP + TE: Định kỳ 2 lần/năm;</li> <li>+ Phân hữu cơ hoại mục (phân bò khô, phân compost ủ từ phụ phẩm nông nghiệp...): Định kỳ 1 lần/năm vào cuối năm. Sau khi bón phân phải tưới nước liên tục trong 7 ngày liền để cây hấp thụ phân tốt nhất;</li> </ul> </li> <li>- Tưới nước: Đảm bảo duy trì độ ẩm để cây phát triển tốt, tùy điều kiện thời tiết tăng cường hoặc hạn chế lượng nước tưới đảm bảo cây sống tốt, khỏe;</li> <li>- Quét vôi gốc cây kiểm soát sâu bệnh hại (sâu đục thân, kiến, mối,...) Duy trì định kỳ 6 tháng/ lần, quét vôi gốc cây khoảng 0.7m từ mặt đất lên;</li> <li>- Dựng cây nghiêng: Sau mỗi trận gió, bão to, cây bóng mát thường bị nghiêng ngả, kiểm tra dựng thẳng cây, gia cố lại cọc chống chắc chắn sau mỗi trận bão. Kiểm tra gia cố lại cọc chống chắc chắn đột xuất khi cây có dấu hiệu nghiêng.</li> </ul>	Cây bóng mát sinh trưởng phát triển tốt, thân thẳng, cân tán, gọn tán, lá xanh tự nhiên (không có cành lá úa khô đối với cây cau vua, cọ, dừa), cân đối không nghiêng ngả, cây không bị sâu bệnh, không gãy cành ngọn, không có cành trồi mọc ở thân, văng đất quanh gốc cây tròn đều, hãm phân gốc cây để giữ ẩm, gốc cây không có rác, có cây dại.
2	Sửa tán, cắt cành to, thu gom cành lá vận chuyển đi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tần suất cắt tỉa thực hiện tối thiểu 1 lần/1 năm, cụ thể:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mùa đông khi cây ngừng sinh trưởng. Sửa lại tán cây để đảm bảo chiều cao đúng quy cách và loại bỏ các cành mọc lệch tán. Bôi keo liền sẹo đối với vết cắt, vết lồi lõm. Để cây đâm chồi nảy lộc vào mùa xuân.</li> <li>+ Trước mùa mưa bão: Cắt tỉa cành lá, cành quá dài, kết hợp hạ ngọn cây để giới hạn chiều cao, tránh việc đổ cây, gãy cành trong mùa mưa bão</li> </ul> </li> <li>- Các nội dung yêu cầu khi thực hiện sửa tán, cắt cành:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lập kế hoạch, tiến độ, thời gian thực hiện gửi Chủ đầu tư để phối hợp giám sát, kiểm tra, nghiệm thu theo quy định;</li> <li>+ Phối hợp với Chủ đầu tư, đơn vị giám sát để phân luồng giao thông chống ách tắc cục bộ, đảm bảo an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông;</li> <li>+ Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, các dụng cụ cần thiết và phù hợp theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động để thực hiện yêu cầu công việc như dây an toàn, bảo hộ lao động</li> </ul> </li> </ul>	

*Abel*

STT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu chất lượng dịch vụ
		<p>(quần áo, giày, mũ, găng tay, kính...), biển báo, băng đỏ, cờ, còi; dụng cụ cắt, pha, dọn cành (cưa máy, cưa tay); dụng cụ kiểm tra điện (bút thử điện, kim điện) dây thừng để treo, kéo cành, xe nâng, xe ô tô vận tải phục vụ thu hồi gỗ, củi, cành lá, ...</p> <p>+ Giải phóng mặt bằng, di dời phương tiện, tài sản, hướng dẫn mọi người ra khỏi phạm vi khu vực cắt tía, đặt biển báo thi công, căng dây, rào chắn để giới hạn khu vực thi công. Có phương án bảo vệ tài sản xung quanh khu vực thi công nếu không thể di dời ra khỏi phạm vi thi công.</p> <p>+ Tiến hành cắt sửa theo quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông.</p> <p>+ Pha, dọn cành cắt dưới mặt đất: nhanh chóng dọn dẹp vào vị trí tập kết, thu dọn cành lá, gỗ, củi bốc xếp lên ô tô vận chuyển tập kết về nơi quy định; đảm bảo giao thông và tránh ùn tắc cục bộ. Thu dọn, vệ sinh trả lại mặt bằng sau khi thi công;</p> <p>+ Thông báo đến đơn vị kiểm tra nghiệm thu và dỡ bỏ biển cảnh giới tại khu vực cắt tía cây để cho mọi hoạt động trở lại bình thường</p>	

## 2. Hạng mục giàn hoa giấy

STT	Danh mục dịch vụ	Vị trí	Đơn vị tính	Khối lượng	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu chất lượng dịch vụ
1	Giàn hoa giấy	Viện nghiên cứu (Tòa nhà các bộ môn)	m2	60	<p>- Chăm sóc, duy trì: Tưới nước, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật; nhật có dại, vệ sinh thường xuyên xung quanh gốc, thu dọn cỏ, cây dại tập kết đúng nơi quy định và thu dọn sạch sẽ sau khi hoàn thành công việc.</p> <p>- Yêu cầu sửa tán, cắt cành: 2lần/1 năm vào mùa đông và trước mùa mưa bão. Sửa cây tạo tán, cắt sửa cành khô, cành nhánh chết tạo sự thông thoáng cho đàn, kích thích sự phát triển của mầm, nhánh con, cây không bị sâu bệnh...</p>	<p>- Cây sinh trưởng phát triển tốt, có dáng đẹp, cân đối, lá xanh tự nhiên, cho hoa sai quanh năm. Các cành đan xen nhau tạo thành độ phủ rộng và bóng râm tạo bầu không khí xanh sạch;</p> <p>- Văng đất quanh gốc cây tròn đều, hãm phân gốc cây để giữ ẩm, gốc cây không có rác, cỏ cây dại. cây không bị sâu bệnh</p>
		Gara ô tô Bệnh viện	m2	170		
		Tường lối vào khu tập kết rác thải	m2	60		
		Phòng công tác xã hội	m2	30		
<b>Tổng cộng</b>			<b>m2</b>	<b>320</b>		

*Handwritten signature*

#### **IV. Yêu cầu đối với đơn vị cung cấp dịch vụ**

##### **1. Yêu cầu tổ chức thực hiện dịch vụ:**

- Đơn vị cung cấp dịch vụ phải lập kế hoạch chi tiết theo ngày, tuần bao gồm đầy đủ những nội dung công việc chính theo yêu cầu; trong kế hoạch phải thể hiện rõ được mức độ đáp ứng của nhân lực, thiết bị, dụng cụ do đơn vị đề xuất để thực hiện công việc.

+ Bố trí công nhân có kinh nghiệm duy trì chăm sóc cây cảnh, cây hoa, thảm cỏ, đã được tập huấn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động. Chịu trách nhiệm hoàn toàn trong bất cứ tai nạn nào liên quan đến quá trình làm việc.

+ Công nhân được trang bị đầy đủ trang phục bảo hộ lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động (mũ, găng tay, giày, biển tên có dán ảnh đeo trong quá trình làm việc tại Bệnh viện). Trên trang phục bảo hộ lao động có in thêm thông tin cơ bản của đơn vị cung cấp dịch vụ.

+ Độ tuổi và số giờ làm việc của công nhân đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019.

+ Công nhân phải tuyệt đối chấp hành quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy, nội quy, quy định của Bệnh viện trong suốt quá trình thực hiện công việc.

- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp, phương pháp thực hiện dịch vụ: Phải phù hợp với kế hoạch tổ chức cung cấp dịch vụ; phương pháp thực hiện gói dịch vụ đảm bảo phù hợp với giải pháp thực hiện gói dịch vụ và biện pháp tổ chức duy trì để thực hiện gói dịch vụ đảm bảo chất lượng; có biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu cho môi trường như dùng thiết bị giảm thanh cho các động cơ, vách che chắn... vệ sinh môi trường.

- Đơn vị cung cấp dịch vụ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Bệnh viện và Pháp luật về chất lượng dịch vụ; bồi thường thiệt hại do sử dụng vật liệu không rõ nguồn gốc, không đúng chủng loại, do công nhân của đơn vị gây ra ảnh hưởng đến tài sản, gây ô nhiễm môi trường, và các hành vi khác gây thiệt hại uy tín, danh tiếng của Bệnh viện.

##### **2. Lịch thực hiện dịch vụ, kiểm tra, giám sát chất lượng**

- Có bảng bố trí, phân công lao động làm việc cụ thể từng tuần. Báo cáo gửi cho đơn vị đầu mối Bệnh viện theo dõi, giám sát việc thực hiện dịch vụ (lịch bón phân, xịt thuốc, trồng dặm, xén cỏ, cắt tỉa ....., vật tư, thiết bị ..., trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thực hiện dịch vụ..);

- Nhật ký thực hiện dịch vụ: Dùng để báo cáo công việc đã thực hiện trong kỳ. Báo cáo định kỳ kết thúc công việc theo tháng. Báo cáo này được đối chiếu với lịch công việc thực hiện (có giám sát thực hiện của Bệnh viện), bản đánh giá chất lượng dịch vụ làm cơ sở để thanh quyết toán khối lượng công việc hoàn thành theo tháng;

*Handwritten signature*

- Thời gian thực hiện dịch vụ:

+ Thời gian vệ sinh thâm cỏ, vệ sinh gốc cây: Thời gian, số lần thực hiện phù hợp với yêu cầu duy trì, chăm sóc đáp ứng yêu cầu thâm cỏ, gốc cây luôn xanh sạch đẹp.

- Sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút (từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần)
- Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút (từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần)

+ Thời gian tưới cây: số lần tưới thực hiện tùy vào điều kiện thời tiết và đáp ứng yêu cầu sinh trưởng và phát triển của cây.

- Sáng: thực hiện xong trước 7 giờ 30
- Chiều: thực hiện sau 16h30 đến 18h00

+ Thời gian đối với các công việc khác: Thời gian, số lần thực hiện phù hợp với yêu cầu kỹ thuật duy trì, chăm sóc đáp ứng yêu cầu cây sinh trưởng phát triển tốt, phù hợp cảnh quan bệnh viện.

- Sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút
- Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 00 phút

+ Ngày lễ, tết làm theo lịch của Bệnh viện thông báo.